

Số: /BC-SNNPTNT

Quảng Ngãi, ngày tháng 4 năm 2024

BÁO CÁO

Về việc triển khai thực hiện dự án Cải tạo, nâng cấp kênh chính Bắc và kênh B7, hệ thống kênh thủy lợi Thạch Nham

Kính gửi: UBND tỉnh Quảng Ngãi

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 62/2020/QH14;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Quảng Ngãi: Số 1329/QĐ-UBND ngày 25/7/2016 về Chủ trương đầu tư; số 283/QĐ-UBND ngày 17/4/2023 về chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư dự án Cải tạo nâng cấp kênh chính Bắc và kênh B7, hệ thống kênh thủy lợi Thạch Nham;

Trên cơ sở các ý kiến tham gia góp ý của Ban Quản lý KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi tại Công văn số 230/BQL-QHXD ngày 24/01/2024, Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 553/STNMT-QLĐĐ ngày 29/01/2024, Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 200/SKHĐT-TH ngày 30/01/2024, Sở Xây dựng tại Công văn số 203/SXD-QLHĐXD ngày 30/01/2024, Sở Tài chính tại Công văn số 415/STC-QLGCS ngày 31/01/2024; UBND huyện Sơn Tịnh tại Công văn số 202/UBND ngày 30/01/2024, UBND huyện Bình Sơn tại Công văn số 379/UBND ngày 02/02/2024; Công ty TNHH MTV khai thác CTTL Quảng Ngãi tại Công văn số 94/KTTL ngày 26/01/2024, Công ty cổ phần Vinaconex Dung Quất tại Công văn số 07/2024/VCDQ-KHKT ngày 24/01/2024, Công ty Cổ phần Thép Hoà Phát Dung Quất tại Công văn số 169/2024/HPDQ-P.HCĐN ngày 30/01/2024, Công ty TNHH Đầu tư Phát triển CCG tại Công văn số 05/CV-CCG.DI ngày 25/01/2024 về việc thoả thuận vị trí cấp nước thô từ kênh Chính Bắc và qua xem xét Tờ trình số 80/MTN/BQLDA ngày 22/3/2024 của Nhà đầu tư - Công ty Cổ phần Môi trường nước Quảng Ngãi (kèm theo Văn bản giải trình số 83/MTN/BQLDA ngày 22/3/2024 và hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh);

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (cơ quan chuyên môn về xây dựng) kính báo cáo UBND tỉnh một số vướng mắc trong quá trình thực hiện và kiến nghị xin ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh. Cụ thể như sau:

I. Tóm tắt thông tin về quy mô dự án theo Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư của cấp có thẩm quyền

1. Quy mô dự án theo Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư tại Quyết định số 1329/QĐ-UBND ngày 25/7/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh (Nhà đầu tư phê duyệt tại Quyết định số 213/QĐ-MTN ngày 30/9/2016), gồm các hạng mục chính sau:

- Chiều dài đoạn kênh chính Bắc: 6.574 m (tương ứng với lý trình K23+691 đến K30+308 kênh chính Bắc-Thạch Nham);

- Chiều dài đoạn kênh B7: 10.756 m (tương ứng với lý trình K0 đến K10+769 kênh B7-Thạch Nham);

- Hồ Thái Cân và đoạn kênh dẫn nước từ kênh B7 vào hồ Thái Cân (dài 230,7m);

- Lưu lượng thiết kế kênh chính Bắc tại K23+691: 12,53 m³/s (mặt cắt ngang kênh tương ứng với cấp lưu lượng này)

- Lưu lượng thiết kế tại đầu kênh B7 (K0): 4,694m³/s (mặt cắt ngang kênh tương ứng với cấp lưu lượng này)

2. Quy mô dự án theo Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư tại Quyết định số 283/QĐ-UBND ngày 17/4/2023 của UBND tỉnh (Nhà đầu tư trình tại Văn bản số 80/MTN/BQLDA ngày 22/3/2024), gồm các hạng mục chính sau:

- Chiều dài đoạn kênh chính Bắc: 6.491 m (tương ứng với lý trình K23+727 đến K30+308 kênh chính Bắc-Thạch Nham);

- Chiều dài đoạn kênh B7: 10.800m (tương ứng với lý trình K0 đến K10+800 kênh B7-Thạch Nham);

- Hồ Thái Cân và đoạn kênh dẫn nước từ kênh B7 vào hồ Thái Cân: Không có (loại bỏ)

- Lưu lượng thiết kế kênh chính Bắc tại K23+727: 15,0 m³/s (mặt cắt ngang kênh được mở rộng để tương ứng với cấp lưu lượng này)

- Lưu lượng thiết kế tại đầu kênh B7 (K0): 5,6 m³/s (mặt cắt ngang kênh được mở rộng để tương ứng với cấp lưu lượng này)

Nhận xét: Quy mô dự án trình đợt này đã có nhiều thay đổi so với quy mô dự được phê duyệt theo chủ trương trước đây (năm 2016) như: Loại bỏ hồ Thái Cân, nâng công suất cấp nước lên 5,6 m³/s, mở rộng mặt cắt ngang kênh...nhằm đáp ứng cho các mục tiêu cấp nước trong Khu kinh tế Dung Quất

II. Một số vướng mắc trong quá trình thực hiện thẩm định dự án theo Quyết định chấp thuận chủ trương và điều chỉnh chủ trương tại Quyết định 1329/QĐ-UBND ngày 25/7/2016 và 283/QĐ-UBND ngày 17/4/2023

1. Vướng mắc theo quy định của Luật Xây dựng

“- Theo quy định tại Điểm c khoản 2 Điều 58 Luật Xây dựng 2014 được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 15 Điều 1 của Luật số 62/2020/QH14 về nội dung thẩm định của Cơ chuyên môn về xây dựng: Sự phù hợp của dự án với chủ trương đầu tư được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định hoặc chấp thuận, với chương trình, kế hoạch thực hiện, các yêu cầu khác của dự án theo quy định của pháp luật có liên quan (nếu có)

- Khoản 4 Điều 61 Luật Xây dựng năm 2014 về điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng: Trường hợp điều chỉnh dự án làm thay đổi mục tiêu, quy mô, địa điểm xây dựng thì phải được sự chấp thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền”

Quy mô dự án điều chỉnh của Nhà đầu tư trình tại Văn bản số 80/MTN/BQLDA ngày 22/3/2024 là theo ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại điểm 2 của Thông báo 179/TB-UBND ngày 06/4/2023 (Cụ thể: nguồn vốn đầu tư xây dựng hồ Thái Cân không được tính vào giá trị phần vốn góp thành lập Công ty Cổ phần môi trường nước Quảng Ngãi; điều chỉnh quy mô công suất cải tạo, nâng cấp kênh chính Bắc, kênh B7 hệ thống thủy lợi Thạch Nham cho phù hợp). Tuy nhiên, nội dung Thông báo chưa có nêu cụ thể về quy mô dự án được thay đổi so với nội dung chủ trương được chấp thuận tại Quyết định 1329/QĐ-UBND ngày 25/7/2016.

Trong khi đó, tại Quyết định số 283/QĐ-UBND ngày 17/4/2023 về chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư chỉ cho phép điều chỉnh khoản 6, Điều 1, Quyết định số 1329/QĐ-UBND ngày 25/7/2016 (điều chỉnh về tiến độ thực hiện dự án đến Quý I/2025), còn các nội dung khác (quy mô dự án) vẫn được giữ nguyên theo nội dung của Quyết định số 1329/QĐ-UBND (quy định tại khoản 1, Điều 3, Quyết định số 283/QĐ-UBND)

Nhận xét: Theo quy định của Luật Xây dựng nêu trên thì để có cơ sở thẩm định dự án của cơ quan chuyên môn về xây dựng (thẩm định về sự phù hợp với chủ trương), các nội dung có thay đổi về quy mô dự án (so với dự án đã phê duyệt trước đây) cần phải được chấp thuận của cấp có thẩm quyền.

2. Vướng mắc về mục tiêu cấp nước cho các cơ sở công nghiệp, sinh hoạt trong Khu kinh tế Dung Quất

Theo quy mô dự án được chấp thuận chủ trương tại Quyết định 1329/QĐ-UBND ngày 25/7/2016 và chấp thuận điều chỉnh chủ trương tại Quyết định số 283/QĐ-UBND ngày 17/4/2023 (Nhà đầu tư trình tại Văn bản số số 80/MTN/BQLDA ngày 22/3/2024) thì quy mô chiều dài tuyến kênh B7 là 10.800m và kết thúc tại lý trình K10+800; trong khi đó vị trí cần lấy nước thô cho Khu liên hiệp sản xuất gang thép Hoà Phát (công suất 100.000 m³/ngày-đêm) và Công ty CP Vinaconex Dung Quất (công suất 50.000 m³/ngày-đêm) điều nằm ở phía sau hạ lưu đoạn cải tạo, nâng cấp kênh B7 (sau lý trình K10+800) của Nhà đầu tư. Như vậy, việc đầu tư nâng cấp, mở rộng của dự án chưa đến vị trí lấy nước của các chủ thể dùng nước cho công nghiệp, sinh hoạt nêu trên là chưa đáp ứng được theo tinh thần chỉ đạo của UBND tỉnh là phải đáp ứng mục tiêu dùng nước cho Khu kinh tế Dung Quất mà UBND tỉnh đã thống nhất về chủ trương trong quy hoạch, kế hoạch dùng nước của tỉnh.

Nhận xét: Quy mô dự án cải tạo, nâng cấp chưa đến vị trí lấy nước của các chủ thể dùng nước cho công nghiệp, sinh hoạt theo mục tiêu của dự án sẽ dẫn đến rủi ro: không đủ lượng nước ở đoạn cuối kênh B7 để cấp nước cho các chủ thể dùng nước (công nghiệp, sinh hoạt, nông nghiệp); tranh chấp giữa các chủ thể dùng nước theo quyền, nghĩa vụ mà pháp luật về thủy lợi cho phép.

3. Các rủi ro xảy ra tranh chấp khi dự án đầu tư hoàn thành, đưa vào khai thác sử dụng (nội dung này Sở Nông nghiệp và PTNT đã có ý kiến tại các Văn bản: 3874/BC-SNNPTNT-TL ngày 3/12/2021 và 4034/SNNPTNT-QLXDCT ngày 10/11/2022)

(i) Rủi ro về tranh chấp tỷ lệ thu, sử dụng giá sản phẩm dịch vụ thủy lợi khác giữa Nhà đầu tư với Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi (đại diện chủ sở hữu): Giá sản phẩm dịch vụ thủy lợi khác được xây dựng cấu thành từ cụm công trình đầu mối đến vị trí cấp nước (giá bán nước thô), trong khi đó Nhà đầu tư chỉ tham gia đầu tư một đoạn kênh trong toàn bộ hệ thống thủy lợi Thạch Nham (từ cụm đầu mối Thạch Nham đến kênh Chính Bắc, kênh B7). Vì vậy, cần có sự thống nhất trước về tỷ lệ phân chia giữa Nhà đầu tư với Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi nhằm tránh rủi ro về tranh chấp sử dụng Giá sản phẩm dịch vụ sau khi dự án được đưa vào khai thác, sử dụng;

(ii) Hệ thống công trình thủy lợi Thạch Nham (trong đó có đoạn kênh chính Bắc và kênh B7 nêu trên) được UBND tỉnh (chủ sở hữu) giao Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Quảng Ngãi và tổ chức thủy lợi cơ sở (theo phân cấp) cùng phối hợp quản lý, khai thác, bảo vệ theo nguyên tắc thống nhất từ công trình đầu mối đến công trình thủy lợi nội đồng để bảo đảm khai thác công trình theo đúng mục tiêu, nhiệm vụ, phù hợp với quy định tại Điều 19 Luật Thủy lợi. Khi dự án Cải tạo, nâng cấp kênh chính Bắc và kênh B7 được đầu tư hoàn thành thì việc tổ chức quản lý, khai thác, bảo vệ đoạn kênh của dự án này (bao gồm các cống đầu kênh, công trình trên kênh và vùng phụ cận) phải bảo đảm quyền và lợi ích của các đối tượng dùng nước khác theo đúng các quy định của pháp luật về Thủy lợi. Vì vậy, nội dung này cần phải được làm rõ về thẩm quyền quản lý, khai thác, bảo vệ trước khi dự án triển khai thực hiện nhằm tránh xảy ra tranh chấp sau khi dự án đưa vào khai thác, sử dụng.

III. Kiến nghị

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kính báo cáo UBND tỉnh về việc dừng thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án Cải tạo nâng cấp kênh chính Bắc và kênh B7 với các nguyên nhân nêu trên và kính đề xuất UBND tỉnh xem xét, có ý kiến chỉ đạo các nội dung sau:

1. Cho chủ trương điều chỉnh Quy mô dự án nhằm đảm bảo tổ chức thẩm định phù hợp theo quy định của Luật Xây dựng và đảm bảo mục tiêu cấp nước đầy đủ cho các chủ thể dùng nước trong Khu kinh tế Dung Quất. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp các Sở, ngành để tham mưu nội dung này.

2. Giao Sở Tài chính chủ trì phối hợp các Sở, ngành để làm rõ tỷ lệ thu, sử dụng giá sản phẩm dịch vụ thủy lợi khác giữa Chủ sở hữu (đại diện là Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi) với Nhà đầu tư để thống nhất về nguyên tắc trước khi triển khai thực hiện dự án.

3. Giao Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì phối hợp các Sở, ngành, địa phương làm rõ về thẩm quyền tổ chức quản lý, khai thác, bảo vệ đoạn kênh của dự

án dự án Cải tạo nâng cấp kênh chính Bắc và kênh B7 (bao gồm các công đầu kênh, công trình trên kênh và vùng phụ cận) trước khi triển thực hiện dự án.

Kính đề nghị UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các Sở: KH-ĐT, Tài chính, TN và MT, Xây dựng, Tư Pháp, Thanh tra tỉnh;
- BQL KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi;
- Công ty KTCTTL Quảng Ngãi;
- Công ty CP Môi trường nước Quảng Ngãi;
- GD, PGD Sở (Đ/c Hùng);
- Chi cục Thủy lợi;
- Lưu: VT, CCTL (qv).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Võ Quốc Hùng